

Số: 219 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 25 tháng 01 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000  
khu đô thị mới Đồi Thủy Văn và Trung tâm Thể dục Thể thao  
thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch Đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về  
lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND ngày 07/6/2011 của UBND  
tỉnh về Ban hành Quy định về lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị  
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày 08/12/2010 của UBND tỉnh  
về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu đô thị mới Đồi Thủy  
Văn và Trung tâm Thể dục Thể thao thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 343/TTr-SXD ngày  
30/12/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi khoản 4, Điều 1 Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày  
08/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ  
lệ 1/2000 khu đô thị mới Đồi Thủy Văn và Trung tâm Thể dục Thể thao thành  
phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, như sau:

**“4. Quy hoạch sử dụng đất:**

STT	Loại đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Đất dân dụng</b>	<b>447,62</b>	<b>95,97</b>
1	Đất trung tâm thể dục thể thao cấp vùng	61,75	13,24
2	Rừng cảnh quan, suối	117,71	25,24
a	<i>Rừng cảnh quan</i>	<i>112,05</i>	<i>24,02</i>
b	<i>Suối</i>	<i>5,66</i>	<i>1,22</i>
3	Đất công viên, mặt nước	56,25	12,06
a	<i>Đất công viên</i>	<i>32,89</i>	<i>7,05</i>
b	<i>Hồ Ea Tam, suối</i>	<i>23,36</i>	<i>5,01</i>

4	Đất công trình vui chơi, giải trí	17,04	3,65
5	Đất nghỉ dưỡng	20,66	4,43
6	Đất ở	96,33	20,66
a	<i>Đất ở hiện trạng cải tạo</i>	17,61	3,78
b	<i>Đất ở xây dựng mới</i>	78,72	16,88
7	Đất công trình công cộng	10,08	2,16
a	<i>Công trình công cộng khu ở</i>	2,46	0,53
b	<i>Đất giáo dục</i>	7,62	1,63
8	Đất thương mại, dịch vụ	4,89	1,05
9	Đất giao thông, sân bãi	61,12	13,10
10	Đất công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật	1,79	0,38
<b>II</b>	<b>Đất ngoài dân dụng</b>	<b>18,82</b>	<b>4,03</b>
1	Đất giao thông đối ngoại	18,07	3,87
2	Đất tôn giáo	0,75	0,16
	<b>Tổng cộng</b>	<b>466,44</b>	<b>100,00</b> ”

**Điều 2.** Giao Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột chịu trách nhiệm thông báo nội dung điều chỉnh nêu trên, để nhân dân trong khu vực được biết, thực hiện và giám sát.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *vt*

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN (VT-25).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà